

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4253~~ 53/UBND-KH

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 7 năm 2013

V/v thanh toán vốn đầu tư kế hoạch năm 2013 và công tác quản lý, thu hồi vốn tạm ứng cho các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh.

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo điều hành nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2013;

Thực hiện văn bản số 8552/BTC-ĐT ngày 03/7/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thanh toán vốn đầu tư kế hoạch năm 2013; văn bản số 8697/BTC-ĐT ngày 04/7/2013 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý tạm ứng vốn và thu hồi tạm ứng theo chế độ quy định;

Nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh toán giải ngân vốn đầu tư (nguồn ngân sách Nhà nước, trái phiếu Chính phủ) và triển khai việc quản lý tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng; đồng thời hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư trong kế hoạch năm 2013 sang năm 2014; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

1. Về thanh toán vốn đầu tư kế hoạch năm 2013:

a) Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ chỉ được thực hiện khối lượng theo mức vốn kế hoạch đã được giao nhằm tránh tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Hồ sơ thanh toán kế hoạch vốn năm 2013:

- Đối với các dự án khởi công mới sử dụng vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ chỉ được thanh toán khi có đầy đủ hồ sơ theo quy định (gồm: Quyết định đầu tư và quyết định phê duyệt tổng dự toán hoặc dự toán của cấp có thẩm quyền phê duyệt); riêng các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước phải nằm trong danh mục đã được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2013 tại các Quyết định số 2721/QĐ-UBND ngày 28/12/2012, Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 05/01/2013 và Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 17/3/2013.

- Đối với các dự án được bổ sung trong năm 2013 từ nguồn vốn khác như: dự phòng ngân sách trung ương năm 2013, ứng trước ngân sách nhà nước chỉ được thanh toán khi có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương và vốn trái phiếu Chính phủ theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ thì hồ sơ thanh toán, ngoài các tài liệu theo quy định phải đính kèm:

+ Quyết định đầu tư và quyết định phê duyệt tổng dự toán hoặc dự toán;

+ Ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính. Trường hợp có sự khác nhau hoặc không thống nhất về nội dung giữa ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện giải ngân theo ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo ngay Kho bạc Nhà nước Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính.

- Đối với các dự án thuộc chương trình hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, chương trình hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo có tổng mức đầu tư một dự án dưới 15 tỷ đồng nhưng tổng mức vốn của các dự án này không vượt quá tổng mức đầu tư của từng Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định nguồn vốn theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời trong hồ sơ thanh toán phải có:

+ Quyết định đầu tư và quyết định phê duyệt tổng dự toán hoặc dự toán;

+ Ý kiến thẩm định nguồn vốn của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính. Trường hợp có sự khác nhau hoặc không thống nhất về nội dung giữa ý kiến thẩm định của Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thì cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện giải ngân theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời báo cáo Sở Tài chính.

c) Việc thanh toán và tạm ứng vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ từ Kho bạc Nhà nước cho các dự án đầu tư trong kế hoạch phải căn cứ vào khối lượng thực hiện. Đối với dự án chưa có khối lượng thực hiện, việc tạm ứng thực hiện theo quy định sau:

- Việc tạm ứng theo hợp đồng giữa chủ đầu tư cho nhà thầu được thực hiện theo quy định hiện hành; tổng mức vốn tạm ứng của các hợp đồng thực hiện trong năm tối đa là 30% kế hoạch vốn giao hàng năm cho dự án. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm xác định mức tạm ứng cho từng hợp đồng cụ thể, đảm bảo mức tạm ứng của cả dự án theo quy định nêu trên.

Trường hợp dự án được bố trí kế hoạch vốn mà mức vốn tạm ứng không đủ theo hợp đồng, sau khi thanh toán khối lượng hoàn thành và thu hồi toàn bộ hoặc một phần số vốn đã tạm ứng lần trước, theo đề nghị của chủ đầu tư, Kho bạc Nhà nước tạm ứng tiếp cho dự án (tổng số vốn tạm ứng không vượt mức quy định của hợp đồng). Tổng số dư vốn tạm ứng chưa thu hồi tối đa là 30% kế hoạch vốn giao hàng năm cho dự án.

Mức tạm ứng khống chế nêu trên là theo kế hoạch vốn giao hàng năm cho dự án. Trường hợp dự án được điều chỉnh kế hoạch vốn thì mức tạm ứng trên cơ sở kế hoạch điều chỉnh. Nếu mức vốn đã tạm ứng chưa thu hồi cao hơn

30% kế hoạch vốn điều chỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi để đảm bảo tổng số dư vốn tạm ứng tối đa là 30% kế hoạch vốn điều chỉnh của dự án.

- Việc tạm ứng cho công tác đền bù, giải phóng mặt bằng: theo tiến độ thực hiện trong kế hoạch giải phóng mặt bằng.

- Ngoài mức vốn ứng tối đa theo các hợp đồng nêu trên thì việc tạm ứng đối với một số cấu kiện, bán thành phẩm trong xây dựng có giá trị lớn cần phải được sản xuất trước để đảm bảo tiến độ thi công và một số loại vật tư phải dự trữ theo mùa, mức vốn tạm ứng theo nhu cầu cần thiết và do chủ đầu tư thống nhất với nhà thầu.

Việc thanh toán và tạm ứng tiếp theo chỉ được thực hiện sau khi thanh toán khối lượng hoàn thành.

d) Việc thanh toán theo hợp đồng được thực hiện theo quy định hiện hành. Chủ đầu tư có trách nhiệm xác định mức tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng hợp lý, tạo điều kiện về tài chính cho nhà thầu thực hiện gói thầu theo tiến độ; đồng thời phải quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng. Trường hợp vốn tạm ứng được sử dụng không đúng mục đích hoặc nhà thầu không thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ, chủ đầu tư thực hiện các chế tài theo quy định hiện hành.

đ) Quy định về tạm ứng, thanh toán nêu trên áp dụng với nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước (vốn quảng cáo truyền hình, vốn đầu tư tăng trưởng của Bảo hiểm Xã hội,...).

2. Đối với công tác quản lý tạm ứng vốn và thu hồi vốn tạm ứng:

a) Để đảm bảo quản lý chặt chẽ, an toàn và hiệu quả việc tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng từ ngân sách nhà nước, yêu cầu các chủ đầu tư có trách nhiệm sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng, thu hồi đủ số vốn tạm ứng theo quy định. Trường hợp vốn tạm ứng không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi hoàn trả lại ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Chủ đầu tư có trách nhiệm khẩn trương thực hiện việc thanh toán số vốn đã tạm ứng với Kho bạc nhà nước đối với các hộ dân đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ; không chờ đến khi toàn bộ các hộ dân trong phương án giải phóng mặt bằng nhận tiền hết mới làm thủ tục thanh toán vốn tạm ứng.

Trường hợp vốn tạm ứng chưa thu hồi nhưng không sử dụng, nếu quá thời hạn 6 tháng quy định trong hợp đồng hoặc tiến độ giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt phải thực hiện khối lượng mà nhà thầu hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ giải phóng mặt bằng chưa thực hiện do nguyên nhân khách quan hay chủ quan hoặc sau khi ứng vốn mà nhà thầu hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ giải phóng mặt bằng sử dụng sai mục đích thì chủ đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước để thu hồi hoàn trả vốn đã tạm ứng cho ngân sách nhà nước.

Riêng trường hợp chủ đầu tư đã tạm ứng vốn cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhưng vì lý do bất khả kháng chưa chi trả cho người thụ hưởng,

nếu trước đây đã gửi tiền tại các tổ chức tín dụng có phát sinh lãi, thì phải nộp toàn bộ lãi phát sinh vào ngân sách nhà nước; đồng thời chuyển toàn bộ số tiền đã tạm ứng về tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư mở tại Kho bạc Nhà nước để thuận tiện cho việc kiểm soát thanh toán và thu hồi tạm ứng.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc:

a) Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp Sở Tài chính tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh:

- Danh mục các dự án thuộc kế hoạch năm 2013 đến 30/6/2013 chưa triển khai thực hiện thanh toán;

- Danh mục các dự án từ những năm trước đến thời điểm 30/6/2013 còn treo tạm ứng.

- Đề xuất UBND tỉnh biện pháp xử lý đối với các trường hợp chưa thanh toán dứt điểm phần vốn tạm ứng theo quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Tài chính rà soát, tổng hợp và báo cáo đề xuất UBND tỉnh hoặc báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư điều chuyển vốn đầu tư thuộc kế hoạch năm 2013 đã phân bổ cho các dự án nhưng đến ngày 30/6/2013 chưa triển khai thực hiện thanh toán cho các công trình dự án khác còn nợ khối lượng thực hiện hoặc có tỷ lệ giải ngân cao.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc chỉ đạo, kiểm tra các phòng, ban chức năng và các chủ đầu tư trực thuộc thực hiện nghiêm túc các nội dung tại khoản 1 và khoản 2 nêu trên.

Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung nêu trên; trong quá trình triển khai thực hiện các trường hợp phát sinh vướng mắc (nếu có) kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh giải quyết. /s

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KH, TC, GT, CN, XD, VX_{1,2,3}.

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Yên

09473900

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn